

Số: **95** /QĐ-BCĐ

Bình Định, ngày **30** tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống
tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân
bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM, TỆ NẠN XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 15/7/2016 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-BCĐ138/CP ngày 18/01/2017 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 138 tỉnh).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 55/QĐ-BCĐ ngày 31/7/2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các

cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *AN/NB*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Chỉ đạo 138/CP;
- C42 BCA;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K11, K15, K20.

Phu



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Quốc Dũng

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số **95** /QĐ-BCĐ ngày **30/6/2017** của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, chế độ làm việc; cơ chế điều hành, chế độ họp, thông tin, báo cáo và điều kiện đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, ủy viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, đề cao quyền hạn và trách nhiệm của các thành viên, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

3. Đảm bảo yêu cầu phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và trao đổi thông tin giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các sở, ngành, hội đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật.

4. Trưởng ban sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các thành viên khác sử dụng con dấu của sở, ngành, hội đoàn thể nơi công tác.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh.

2. Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, chương trình phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở địa phương.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các sở, ngành, hội đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4. Chỉ đạo phối hợp hành động, hợp tác nghiên cứu trao đổi kinh nghiệm với các bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

5. Đề xuất, kiến nghị Ban Chỉ đạo 138 của Chính phủ và Thường trực Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, điều kiện chế độ, chính sách để thực hiện các chương trình, dự án, đề án...

6. Theo dõi, tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, dự án, đề án và các mặt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tiến hành sơ kết, tổng kết định kỳ và theo chuyên đề; xây dựng báo cáo Trung ương, Thường trực Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

Ban Chỉ đạo, gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban (trong đó có 1 Phó Trưởng ban Thường trực), các ủy viên và Tổ giúp việc.

Điều 5. Thường trực và giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và Tổ giúp việc.

2. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo: Công an tỉnh.

3. Giúp việc Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo có Văn phòng Thường trực (Phòng Tham mưu và Phòng Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Công an tỉnh).

4. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo gồm lãnh đạo cấp phòng, ban thuộc các sở, ngành, hội đoàn thể tham gia kiêm nhiệm.

Điều 6. Phân công nhiệm vụ

1. Công an tỉnh trực tiếp theo dõi công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phòng, chống tội phạm mua bán người và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trong đó:

a) Phòng Tham mưu, Công an tỉnh theo dõi và chịu trách nhiệm công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phòng, chống tội phạm mua bán người.

b) Phòng Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, Công an tỉnh theo dõi và chịu trách nhiệm công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Sở Y tế trực tiếp theo dõi công tác phòng, chống HIV/AIDS và điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc methadone.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trực tiếp theo dõi công tác phòng, chống mại dâm, công tác cai nghiện và quản lý người sau cai nghiện ma túy.

Điều 7. Trách nhiệm của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo 138 của Chính phủ và Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Quyết định các chương trình, kế hoạch công tác, các biện pháp thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và phân bổ kinh phí cho các sở, ngành, hội đoàn thể và các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

3. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và triệu tập, chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

4. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho các Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình.

Điều 8. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Giúp Trưởng ban tổ chức, chỉ đạo, điều hành toàn bộ công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; sử dụng quyền hạn của Trưởng ban khi giải quyết công việc được phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và các quy định của pháp luật về các quyết định của mình.

2. Điều hành giải quyết công việc của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; điều hành, giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban vắng mặt hoặc được Trưởng ban ủy quyền. Trường hợp vượt quá phạm vi quyền hạn được giao phải báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của các Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực tổ chức, chỉ đạo, điều hành các công việc theo chương trình, kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công và nhiệm vụ được Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực giao hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, thủ trưởng cơ quan nơi công tác và các quy định của pháp luật về những quyết định của mình.

2. Quá trình tổ chức, chỉ đạo, điều hành nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm phải kịp thời báo cáo Trưởng ban; khi giải quyết

những vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Trưởng ban khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Trưởng ban đó để giải quyết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, vượt quá phạm vi quyền hạn được giao thì báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định;

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của các ủy viên

1. Giúp Trưởng ban, các Phó Trưởng ban tổ chức, chỉ đạo, điều hành các công việc theo chương trình, kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và quy định của pháp luật về những quyết định của mình.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, phối hợp hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ngành, hội đoàn thể nơi công tác trong việc triển khai công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và những công tác được Ban Chỉ đạo phân công theo dõi, phụ trách.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi và tổng hợp tình hình, kết quả công tác; sơ kết, tổng kết và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cho Trưởng ban và Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ sáu tháng, một năm và báo cáo đột xuất của Ban Chỉ đạo, gửi Trưởng ban và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

5. Trường hợp ủy viên Ban Chỉ đạo không thể thực hiện trách nhiệm được quy định tại Quy chế này từ sáu tháng trở lên hoặc có thay đổi về nhân sự thì sở, ngành, hội đoàn thể nơi ủy viên Ban Chỉ đạo công tác có trách nhiệm cử ủy viên khác thay thế, báo cáo Trưởng ban và thông báo bằng văn bản cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

6. Cử cán bộ, chuyên viên đại diện của các sở, ngành, hội đoàn thể tham gia Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh và thực hiện những nhiệm vụ công tác khác được Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 11. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực, Văn phòng Thường trực

1. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo hoạch định những vấn đề có tính chiến lược để chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tổng hợp, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống tội

phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản do tham gia phòng, chống tội phạm theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu Ban Chỉ đạo chỉ đạo các cơ quan chức năng, các lực lượng phối hợp đấu tranh với các băng nhóm tội phạm nguy hiểm, hoạt động trên nhiều địa bàn, các vụ án nghiêm trọng, phức tạp về an ninh, kinh tế, trật tự xã hội nhằm bảo vệ ANQG, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, chống tiêu cực, tham nhũng, đảm bảo cho pháp luật được thi hành nghiêm minh và thống nhất.

4. Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu và các điều kiện cần thiết khác phục vụ các phiên họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn, kiểm tra, khảo sát về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo.

5. Thực hiện nhiệm vụ đầu mối phối hợp trong phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các bộ, ngành Trung ương và Ban Chỉ đạo các tỉnh, thành phố khác. Duy trì mối quan hệ chặt chẽ giữa các sở, ngành, hội đoàn thể và cá nhân có liên quan với Ban Chỉ đạo; đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo được thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.

6. Lập dự toán, đề xuất phân bổ kinh phí và phối hợp theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

7. Thực hiện chế độ họp, thông tin, báo cáo quy định tại Điều 13, Điều 14 Quy chế này; các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và do Trưởng ban và các Phó Trưởng ban giao.

Điều 12. Trách nhiệm của Tổ giúp việc

1. Tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất với Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ sáu tháng, một năm và báo cáo đột xuất. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo hướng dẫn cụ thể hình thức, thời gian, nội dung các báo cáo Ban Chỉ đạo; tổng hợp, xây dựng các

báo cáo chung của Ban Chỉ đạo báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định hoặc theo yêu cầu của các bộ, ngành Trung ương.

Điều 14. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ sáu tháng, một năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban sẽ triệu tập Thường trực Ban Chỉ đạo họp để giải quyết công việc của Ban Chỉ đạo; trường hợp Trưởng ban vắng mặt sẽ ủy quyền cho Phó Trưởng ban Thường trực chủ trì cuộc họp.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đề xuất Trưởng ban quyết định nội dung, thành phần tham gia, thời gian tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo; phối hợp chuẩn bị nội dung họp khi có yêu cầu của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; trường hợp không tham dự, phải báo cáo xin ý kiến Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban chủ trì phiên họp và ủy quyền cán bộ dự họp thay.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc và kèm theo các tài liệu liên quan.

Điều 15. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Thường trực và Tổ giúp việc trích từ nguồn kinh phí phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS và phòng chống mại dâm hàng năm của Trung ương và UBND tỉnh cấp và một số nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, ủy viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan thường trực, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh và các sở, ngành, hội đoàn thể liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *AN/WB*

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Quốc Dũng